

CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN HỢP TÁC PHÁT TRIỂN KHÁCH HÀNG NÀY ĐƯỢC ĐĂNG TẢI TRÊN HỆ THỐNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MBS VÀ LÀ MỘT PHẦN CỦA THỎA THUẬN HỢP TÁC PHÁT TRIỂN KHÁCH HÀNG GIỮA MBS VÀ BẠN. BẠN ĐƯỢC XEM LÀ CHẤP NHẬN ĐỀ NGHỊ GIAO KẾT THỎA THUẬN HỢP TÁC CỦA MBS KỂ TỪ THỜI ĐIỂM BẠN HOÀN THÀNH BƯỚC XÁC NHẬN VỀ VIỆC ĐỌC, HIỂU, ĐỒNG Ý MỌI NỘI DUNG CỦA TÀI LIỆU NÀY.

CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN HỢP TÁC PHÁT TRIỂN KHÁCH HÀNG (CHƯƠNG TRÌNH GIỚI THIỆU BẠN BÈ)

Các điều khoản và điều kiện hợp tác phát triển khách hàng áp dưới đây (sau đây gọi lại “**Điều Khoản Hợp Tác**”) quy định về các điều khoản, điều kiện chi tiết của việc hợp tác giữa Công ty cổ phần chứng khoán MBS (“**MBS**”) và bạn, với tư cách là đối tác của MBS (“**Đối Tác**”) trong việc tìm kiếm, phát triển các khách hàng cho MBS theo Chương trình Giới thiệu bạn bè. Đây là một phần không tách rời của Thỏa thuận hợp tác phát triển khách hàng (“**Thỏa Thuận Hợp Tác**”) đã được MBS và Đối Tác đồng ý giao kết với nhau.

Trong Điều Khoản Hợp Tác này, khi đề cập đến Thỏa Thuận Hợp Tác có nghĩa là bao gồm cả Điều Khoản Hợp Tác và ngược lại.

Để làm rõ, Thỏa Thuận Hợp Tác và Các Điều Khoản Hợp Tác này không phải là một thỏa thuận cung cấp dịch vụ của MBS cho Đối Tác.

Điều 1. Nội dung và phạm vi hợp tác

- 1.1. Trong phạm vi Thỏa Thuận Hợp Tác, Các Bên xác nhận khi tham gia chương trình Giới thiệu bạn bè “**Một lời giới thiệu – Tiền triệu về tay**, Đối Tác sẽ tìm kiếm, giới thiệu các Nhà đầu tư có nhu cầu mở tài khoản giao dịch chứng khoán, thực hiện giao dịch chứng khoán và đăng ký sử dụng các dịch vụ giao dịch chứng khoán tại MBS qua MBS Mobile App trong thời gian diễn ra chương trình này theo thông báo của MBS
- 1.2. Đối Tác được coi là giới thiệu thành công khi thỏa mãn đầy đủ các điều kiện quy định tại Điều Khoản Hợp Tác này và theo Thông báo của MBS trong từng thời kỳ.

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của Hai Bên

2.1. Quyền và nghĩa vụ của Đối Tác:

2.1.1. Nghĩa vụ của Đối Tác:

- a. Thực hiện đúng nội dung và phạm vi hợp tác với MBS nêu tại Điều 1 Điều Khoản Hợp Tác này;
- b. Thực hiện các công việc được quy định trong Quy định, tiêu chuẩn và chính sách áp dụng cho Tổ chức/cá nhân hợp tác phát triển Khách hàng do MBS ban hành theo từng thời kỳ;
- c. Đối Tác tự thỏa thuận và chịu trách nhiệm trong việc gắn đúng mã số cho Khách hàng do Đối Tác giới thiệu;
- d. Phối hợp với chuyên viên giao dịch của MBS để xác thực chữ ký Khách hàng do Đối Tác

phát triển;

- e. Đôn đốc Khách hàng hoàn thiện các hồ sơ chứng từ của Khách hàng do Đối Tác phát triển;
- f. Đảm bảo tính chính xác, trung thực của nội dung thông tin cung cấp cho các Khách hàng, nếu được trích dẫn từ nguồn tin của MBS phải ghi rõ nguồn gốc sử dụng. MBS không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ các thông tin nào do Đối Tác cung cấp cho Khách hàng và bảo lưu quyền từ chối bồi thường bất kỳ khiếu nại nào từ Khách hàng có liên quan đến nội dung thông tin do Đối Tác cung cấp mà không có nguồn gốc từ MBS hoặc không chính xác, trung thực so với thông tin có được từ MBS;
- g. Tự chịu trách nhiệm về toàn bộ hoạt động của mình trước MBS, trước các Khách hàng do mình tìm kiếm và MBS về các công việc mà Đối Tác thực hiện như quy định tại Điều 1 của Điều Khoản Hợp Tác này;
- h. Chịu nghĩa vụ tài chính theo quy định pháp luật về các khoản thu nhập nhận được từ MBS trên cơ sở thực hiện Thỏa Thuận Hợp Tác và Điều Khoản Hợp Tác này;
- i. Không được thu thêm bất kỳ khoản phí nào khác có liên quan đến việc giao dịch của Khách hàng khi Khách hàng giao dịch tại MBS, ngoại trừ các loại phí theo quy định pháp luật và quy định của Đối Tác;
- j. Không được làm ảnh hưởng xấu đến uy tín, thương hiệu của MBS; Không được sửa đổi, thay thế hay hủy bỏ bất kỳ tài liệu nào được MBS cung cấp; Không in ấn hay lưu hành bất cứ mẫu quảng cáo hay ấn phẩm nào liên quan đến MBS hay hoạt động của MBS, không sử dụng hình ảnh MBS mà không được MBS chấp thuận trước bằng văn bản;
- k. Bồi thường mọi thiệt hại phát sinh do hành vi của mình và/hoặc của Người được chỉ định gây ra cho các bên liên quan, bao gồm cả Khách hàng và MBS hoặc Bên thứ 3 (nếu có);
- l. Phối hợp với MBS giải quyết nhanh chóng, kịp thời các tranh chấp phát sinh; phối hợp cùng MBS làm việc với Khách hàng để thu hồi các nghĩa vụ tài chính còn tồn đọng, xử lý các rủi ro phát sinh (nếu có) khi Khách hàng thực hiện các giao dịch chứng khoán tại MBS;
- m. Bảo vệ quyền lợi hợp pháp của MBS trong các mối quan hệ tranh chấp với Khách hàng và bên thứ 3;
- n. Không làm việc hoặc ký thỏa thuận nào giống hoặc tương tự Thỏa Thuận Hợp Tác và Điều Khoản Hợp Tác này với bất cứ bên nào có quyền lợi đối lập hoặc có khả năng cạnh tranh với MBS trong thời gian hiệu lực của Thỏa Thuận Hợp Tác;
- o. Không lợi dụng quan hệ giữa MBS và Khách hàng hoặc lợi dụng uy tín của MBS để nhận việc riêng của Khách hàng hoặc làm các công việc khác vì lợi ích cá nhân nếu không được sự đồng ý của MBS. Tuyệt đối không lạm dụng tín nhiệm của Khách hàng để thực hiện các hành vi gian lận với Khách hàng và/hoặc MBS;
- p. Không tự ý thay mặt MBS xuất hiện trên bất cứ phương tiện truyền thông đại chúng nào để tiếp xúc, giải thích, phát biểu, viết bài, cung cấp thông tin trên báo đài, truyền hình hoặc tổ chức hội nghị, hội thảo Khách hàng (nhà đầu tư) trừ khi có sự đồng ý trước bằng văn bản của MBS. Đối Tác chỉ sử dụng các thông tin, tài liệu của MBS để thực hiện mục đích giới thiệu Khách hàng, quảng bá thương hiệu của MBS tới Khách hàng theo đúng quy định của pháp luật Việt Nam và Thỏa Thuận Hợp Tác mà không nhằm bất kỳ một mục đích nào khác;
- q. Không sao chép hay sửa đổi bất kỳ các phần mềm giao dịch chứng khoán nào do MBS

cung cấp để Khách hàng thực hiện các giao dịch trực tuyến với MBS mà chưa được sự đồng ý trước bằng văn bản của MBS;

- r. Không tự ý thay đổi thông tin các sản phẩm, dịch vụ hiện có của MBS hay tự ý tạo ra các sản phẩm dịch vụ của MBS khi giới thiệu cho các Khách hàng mà chưa có sự đồng ý trước bằng văn bản của MBS;
- s. Trong quá trình thực hiện Thỏa Thuận Hợp Tác, Đối Tác cam kết tuyệt đối tuân thủ những qui định, yêu cầu theo từng thời kỳ của MBS. Đối Tác tự chịu trách nhiệm về các thiệt hại do không tuân thủ đúng quy định, yêu cầu của MBS và sẽ bồi thường mọi thiệt hại gây ra cho MBS cũng như cho Khách hàng phát sinh từ việc không tuân thủ này;
- t. Cam kết không lôi kéo hoặc có những hành vi khác làm ảnh hưởng đến Khách hàng đã mở tài khoản tại MBS;
- u. Thông báo bằng văn bản cho MBS về các kế hoạch, chương trình tìm kiếm Khách hàng mở tài khoản mà Đối Tác dự định triển khai ít nhất 7 (bảy) ngày trước khi thực hiện. Trường hợp MBS không chấp thuận bất kỳ nội dung nào của chương trình thì Đối Tác sẽ không được thực hiện các nội dung đó. Nếu MBS không có ý kiến trong vòng 3 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo của Đối Tác thì xem như MBS đồng ý với chương trình của Đối Tác;
- v. Tự chịu trách nhiệm với các bên thứ ba khi thực hiện các công việc ngoài phạm vi Thỏa Thuận Hợp Tác cũng như hoàn toàn chịu trách nhiệm về các hoạt động, hành vi của Đối Tác khi thực hiện các công việc nêu tại Điều Khoản Hợp Tác này;
- w. Giữ bí mật các thông tin trao đổi với MBS trước, trong và sau quá trình thực hiện Thỏa Thuận Hợp Tác, ngoại trừ các thông tin được MBS cho phép tiết lộ;
- x. Chuyển trả ngay lập tức cho MBS tất cả các tài liệu liên quan đến Khách hàng hoặc các tài liệu đã được MBS cung cấp khi có yêu cầu của MBS hoặc khi kết thúc Thỏa Thuận Hợp tác. Tuân thủ các quy định của pháp luật khi thực hiện các công việc nêu tại Điều Khoản Hợp Tác này.

2.1.2. Quyền của Đối Tác:

- a. Được nhận khoản tiền phí hoa hồng do MBS trả theo quy định tại Điều 3, Điều 4 Điều Khoản Hợp Tác này. Yêu cầu MBS thực hiện đúng Thỏa Thuận Hợp Tác;
- b. Từ chối thực hiện và không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với các công việc ngoài phạm vi nêu tại Điều Khoản Hợp Tác này, không phù hợp với quy định của Pháp luật.

2.2. Quyền và nghĩa vụ của MBS:

2.2.1. Nghĩa vụ của MBS:

- a. Cung cấp đầy đủ các thông tin, tài liệu cần thiết giới thiệu về MBS để Đối Tác thực hiện tốt việc tìm kiếm, phát triển khách hàng cho MBS;
- b. Thanh toán tiền phí hoa hồng hợp tác cho Đối Tác theo quy định tại Điều 3, Điều 4 Điều Khoản Hợp Tác này;
- c. Thông báo kịp thời cho Đối Tác các thay đổi về cơ chế, chính sách của MBS có liên quan đến hoạt động hợp tác phát triển Khách hàng.

2.2.2. Quyền của MBS:

- a. Quyết định tỷ lệ hoa hồng áp dụng cho từng thời kỳ đối với hoạt động hợp tác phát triển Khách hàng;
- b. Yêu cầu Đối Tác thực hiện đúng nội dung Điều Khoản Hợp Tác này cũng như các quy định có liên quan của MBS đến việc thực hiện Thỏa Thuận Hợp Tác;
- c. Áp dụng các biện pháp cần thiết mà pháp luật cho phép để đảm bảo việc thực hiện nghĩa vụ của Đối Tác đối với MBS nếu Đối Tác vi phạm các điều khoản của Điều Khoản Hợp Tác này gây thiệt hại cho MBS;
- d. Được quyền kiểm tra, giám sát bất kỳ lúc nào các công việc do Đối Tác thực hiện theo Điều Khoản Hợp Tác này. Trong trường hợp MBS nghi ngờ dấu hiệu sử dụng gói chính sách để trục lợi, MBS có quyền yêu cầu Đối Tác phối hợp cung cấp thông tin liên quan để xác minh, làm rõ theo quy định điều khoản điều kiện của gói chính sách và các quy định của pháp luật;
- e. Trường hợp phát hiện vi phạm (bao gồm việc MBS phát hiện Đối Tác có dấu hiệu vi phạm các quy định của pháp luật, các tranh chấp hoặc khiếu nại/khiếu kiện có liên quan đến Đối Tác..) MBS có quyền đơn phương dừng Điều Khoản Hợp Tác, yêu cầu thu hồi toàn bộ hoa hồng, chia sẻ doanh thu/lợi nhuận, thưởng đã chi trả từ khi phát sinh Điều Khoản Hợp Tác này, đồng thời Đối Tác chịu toàn bộ trách nhiệm trước Pháp luật;
- f. Các quyền khác theo quy định tại Điều Khoản Hợp Tác này và quy định pháp luật.

Điều 3. Phân chia kết quả hợp tác

3.1. Kết quả hợp tác theo Điều Khoản Hợp Tác này được xác định từ các cơ sở tính sau đây:

- a. Mức hoa hồng hợp tác cố định: là số tiền Đối Tác sẽ nhận được khi giới thiệu Khách hàng mở thành công một tài khoản giao dịch chứng khoán trên cơ sở đáp ứng các điều khoản, điều kiện của Chương trình Giới thiệu bạn bè;
- b. Là phí môi giới net thu được từ hoạt động giao dịch chứng khoán của Khách hàng do Đối Tác giới thiệu sau khi đã **trừ** đi các chi phí phải trả cho các Cơ quan quản lý nhà nước (Ủy Ban chứng khoán Nhà nước, các Sở giao dịch chứng khoán, Trung tâm lưu ký chứng khoán,...) và các chi phí khác liên quan theo quy định của MBS (nếu có). MBS có quyền thay đổi chính sách xác định phí môi giới net mà không cần thông báo trước với Đối Tác;
- c. Trường hợp Đối Tác giới thiệu được Khách hàng đầu tư trái phiếu doanh nghiệp do MBS phân phối, là tổng giá trị mệnh giá Trái phiếu mà Khách hàng do Đối Tác giới thiệu đã mua và kỳ hạn đầu tư ban đầu (số ngày). Nếu Khách hàng bán lại trái phiếu trước hạn trong cùng kỳ tính hoa hồng (thời điểm mua và thời điểm bán trong cùng 1 kỳ tính hoa hồng) thì Đối Tác sẽ không nhận được hoa hồng cho giao dịch mua trái phiếu của Khách hàng.
- d. Trường hợp Đối tác giới thiệu được Khách hàng đầu tư Quỹ mở do MBS làm đại lý phân phối:
 - 3.1.d.1. Cơ sở tính phí hoa hồng: Giá trị chứng chỉ quỹ mua thành công tính theo NAV/CCQ tại ngày giao dịch mua được thực hiện; hoặc
 - 3.1.d.2. Cơ sở tính phí duy trì: Giá trị chứng chỉ quỹ duy trì trên tài khoản khách hàng tại cuối mỗi ngày tính theo NAV/CCQ của ngày định giá gần nhất.

3.2. Để tránh nhầm lẫn, các Bên đồng ý rằng:

- a. Mức hoa hồng hợp tác cố định, Biểu phí giao dịch mua bán chứng khoán, tỷ lệ hoa hồng và công thức tính hoa hồng, giá tham chiếu tính giá trị chứng chỉ quỹ sẽ do MBS quyết định theo từng thời kỳ.
 - b. Ngoại trừ Phí môi giới net như quy định tại khoản 3.1.1 trên đây, bất kỳ các loại phí, nguồn thu nào khác do MBS thu từ Khách hàng không được xem là Nguồn thu để tính Kết quả hợp tác trừ trường hợp MBS có thông báo khác bằng văn bản.
- 3.3. Đối Tác được nhận hoa hồng từ hoạt động hợp tác phát triển Khách hàng trên cơ sở tính quy định tại Điều 3.1 của Điều Khoản Hợp Tác này. Tỷ lệ hoa hồng mà Đối Tác được hưởng sẽ căn cứ theo Thông báo mà MBS công bố trong từng thời kỳ. Đối Tác chịu các nghĩa vụ tài chính (các loại thuế, phí, lệ phí, v.v.) theo quy định hiện hành đối với khoản hoa hồng nhận được từ MBS. Khoản hoa hồng này đã bao gồm thuế VAT nếu Đối Tác là tổ chức. Trong đó:
- a. Đối với việc xác định kết quả hợp tác theo Điều 3.1(b) nêu trên, để tiện lợi cho việc nhận diện Khách hàng và tính toán mức phí giao dịch chứng khoán, MBS sẽ gán mã số cho Khách hàng do Đối Tác giới thiệu. Vào ngày làm việc cuối cùng của mỗi tháng, MBS sẽ tính phí môi giới net theo ID của các Khách hàng do Đối Tác giới thiệu để làm căn cứ xác định hoa hồng trả cho Đối Tác
 - b. Đối với việc xác định kết quả hợp tác theo Điều 3.1(c), Điều 3.1(d) nêu trên, MBS sẽ tính phí hoa hồng hoặc phí duy trì dựa trên giao dịch mua của Khách hàng có gán mã giới thiệu (số tài khoản chứng khoán của Đối Tác). Kỳ tính phí được tính từ ngày đầu tiên đến (bao gồm) ngày cuối cùng của tháng.
 - c. Trong trường hợp Đối Tác là Tổ chức, ngay khi MBS thông báo cho Đối Tác thu nhập hàng tháng nhận được, Đối Tác có trách nhiệm xuất các hóa đơn chứng từ phù hợp với quy định về kế toán hiện hành cho MBS. MBS chỉ tiến hành thanh toán tiền hoa hồng cho Đối Tác khi Đối Tác cung cấp đủ các chứng từ, văn bản xác nhận liên quan được ký bởi Người đại diện theo pháp luật hoặc người được Ủy quyền của Đối Tác.
 - d. Ngoại trừ việc phân chia Kết quả hợp tác theo quy định tại các Điều 3.1, 3.2, 3.3 nói trên, MBS không phải thanh toán cho Đối Tác bất kỳ khoản chi phí nào khác liên quan đến việc thực hiện Thỏa Thuận Hợp Tác, trừ trường hợp Điều Khoản Hợp Tác này có quy định khác.
- 3.4. MBS không phải chi trả hoa hồng hợp tác hay bất kỳ các khoản chi phí nào khác cho Người được chỉ định của Đối Tác (nếu có).
- 3.5. MBS có quyền tạm giữ một phần hoặc toàn bộ hoa hồng hợp tác phải trả cho Đối Tác trong trường hợp Đối Tác vi phạm Điều Khoản Hợp Tác hoặc gây thiệt hại cho MBS, cho Khách hàng hoặc Bên thứ 3 và sẽ chỉ tiếp tục chi trả cho Đối Tác sau khi Đối Tác đã khắc phục các vi phạm và/hoặc sau khi đã khấu trừ các khoản tiền bồi thường thiệt hại cho MBS, cho Khách hàng hoặc Bên thứ 3.

Điều 4. Thời hạn và phương thức thanh toán

- 4.1. Thời hạn thanh toán: MBS thanh toán hoa hồng cho Đối Tác như quy định tại Điều 3 của Điều Khoản Hợp Tác này định kỳ hàng tháng (vào tháng tiếp theo của tháng được tính hoa hồng). Trường hợp Đối Tác là tổ chức thì MBS chỉ tiến hành thanh toán như quy định tại Điều Khoản Hợp Tác này trên cơ sở hóa đơn hợp lệ do Đối Tác cung cấp cho MBS.
- 4.2. Phương thức thanh toán: Chuyển khoản vào tài khoản giao dịch chứng khoán của Đối Tác mở tại MBS theo thông tin được nêu tại Thỏa Thuận Hợp Tác giữa hai Bên.

Điều 5. Vi phạm Điều Khoản Hợp Tác và bồi thường thiệt hại

Bên nào gây ra thiệt hại, tổn thất cho Bên kia, cho Khách hàng hoặc cho bên thứ ba thì có trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại, tổn thất và các chi phí phát sinh (nếu có).

Điều 6. Bảo mật thông tin

- 6.1. Hai bên thống nhất rằng, trong quá trình thực hiện Thỏa Thuận Hợp Tác, Đối Tác luôn luôn có khả năng và cơ hội tiếp cận và có được các thông tin liên quan đến tổ chức, hoạt động cũng như những thông tin nội bộ của MBS, sau đây gọi tắt là **“Các thông tin mật”**, bao gồm không giới hạn các loại thông tin sau đây:
- a. Thông tin tài chính, thông tin về chiến lược phát triển và kế hoạch kinh doanh của MBS;
 - b. Thông tin liên quan đến sản phẩm, dịch vụ MBS cung cấp cho Khách hàng;
 - c. Thông tin liên quan đến các dự án, hợp đồng MBS đã và đang triển khai;
 - d. Thông tin về đối tác, Khách hàng đã, đang và sẽ thiết lập quan hệ với MBS;
 - e. Thông tin liên quan đến tình hình nội bộ của MBS;
 - f. Bất cứ các thông tin nào khác liên quan đến hoạt động của MBS.
- 6.2. Đối Tác vì vậy có trách nhiệm bảo mật các thông tin nêu tại Điều 6.1 trên đây trong thời gian hợp tác với MBS, đồng thời không sao chép, lưu trữ ngoài nơi quy định hoặc đưa/cung cấp cho người khác (*kể cả cán bộ nhân viên của MBS nếu người đó không được quyền tiếp cận thông tin bảo mật*) bất kỳ tài liệu gì (*bằng văn bản, email, dưới dạng file hoặc dưới bất kỳ hình thức nào khác*) nếu không được sự đồng ý của MBS bằng văn bản.
- 6.3. Nghĩa vụ bảo mật thông tin theo quy định tại Điều này vẫn có hiệu lực ngay cả khi quan hệ hợp tác giữa Đối Tác và MBS chấm dứt, theo đó Đối Tác không được phép tiết lộ dù vô tình hay cố ý bất cứ thông tin bảo mật nào, dưới bất cứ hình thức nào. Trường hợp Đối Tác vi phạm nghĩa vụ bảo mật thông tin có trách nhiệm bồi thường các tổn thất cho MBS.

Điều 7. Thực hiện thỏa thuận hợp tác và giải quyết tranh chấp

- 7.1. Hai Bên cam kết cùng thực hiện những điều khoản nêu trong Điều Khoản Hợp Tác này. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, khó khăn phải thông báo cho Bên kia để kịp thời giải quyết.
- 7.2. Nếu tranh chấp xảy ra mà Hai bên không thể giải quyết được, các bên thống nhất sẽ yêu cầu cơ quan pháp luật có thẩm quyền giải quyết.
- 7.3. Các chi phí phát sinh do giải quyết tranh chấp sẽ do Bên có lỗi trả.

Điều 8. Bảo vệ dữ liệu cá nhân

- 8.1. Trong trường hợp Đối Tác cung cấp các dữ liệu cá nhân cho MBS (trường hợp Đối Tác là cá nhân) hoặc Đối Tác cung cấp dữ liệu của những cá nhân liên quan đến Đối Tác (sau đây gọi là “Cá Nhân Liên Quan”) (trường hợp Đối Tác là tổ chức) cho MBS, MBS sẽ được lưu trữ, sử dụng hoặc thực hiện các hoạt động xử lý khác đối với thông tin, dữ liệu đó¹, đảm bảo việc xử lý

¹ *Xử lý dữ liệu cá nhân là một hoặc nhiều hoạt động tác động tới dữ liệu cá nhân, như thu thập, ghi, phân tích, xác nhận, lưu trữ, chỉnh sửa, công khai, kết hợp, truy cập, truy xuất, thu hồi, mã hóa, giải mã, sao chép, chia sẻ, truyền đưa, cung cấp, chuyển giao, xóa, hủy dữ liệu cá nhân hoặc các hành động khác có liên quan.*

đó phù hợp với lợi ích của Đối Tác/các Cá Nhân Liên Quan và phù hợp với “Quy định về bảo vệ Dữ liệu cá nhân” (gọi tắt là Quy định BVDLCN) do MBS ban hành, công bố và đăng tải công khai trên website của MBS tại địa chỉ: <http://mbs.com.vn> (hoặc địa chỉ khác được thông báo theo từng thời kỳ).

- 8.2. Đối Tác tại đây xác nhận đã đọc, hiểu, biết rõ Quy định BVDLCN của MBS và đồng thời tự nguyện đồng ý với các nội dung của quy định này (trong đó bao gồm cả loại dữ liệu được xử lý; tổ chức, cá nhân được xử lý dữ liệu cá nhân; các quyền, nghĩa vụ của chủ thể dữ liệu). Để làm rõ, MBS và (các) Bên liên quan sẽ được phép xử lý dữ liệu cá nhân của Đối Tác/các Cá Nhân Liên Quan cho các mục đích: (i) phục vụ cho việc thực hiện các nghĩa vụ theo Điều Khoản Hợp Tác của MBS và Đối Tác; (ii) giám sát, kiểm tra, kiểm toán, quản lý rủi ro, quản lý tuân thủ, an ninh an toàn, quản lý thông tin và các mục đích quản lý khác nhằm đáp ứng, tuân thủ các chính sách nội bộ của Công ty; (iii) các mục đích khác phù hợp lợi ích của Đối Tác/các Cá Nhân Liên Quan.
- 8.3. Trường hợp Đối Tác là tổ chức, Đối Tác cam đoan, bảo đảm và chịu trách nhiệm rằng Đối Tác có được sự đồng ý, chấp thuận hợp pháp của các Cá Nhân Liên Quan về việc xử lý dữ liệu của MBS, cũng như có được ủy quyền của các Cá Nhân Liên Quan cho Đối Tác thay mặt mình thực hiện các thủ tục liên quan tới xử lý dữ liệu cá nhân của họ tại MBS. Nếu được MBS yêu cầu, Đối Tác sẽ cung cấp cho MBS các tài liệu thể hiện sự đồng ý, chấp thuận, ủy quyền nêu trên của các Cá Nhân Liên Quan.
- 8.4. Các quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân có hiệu lực kể từ thời điểm dữ liệu cá nhân được ghi, nhận trên hệ thống của MBS cho đến khi Đối Tác và MBS có thỏa thuận chấm dứt xử lý dữ liệu cá nhân hoặc MBS được phép thực hiện phù hợp quy định pháp luật hoặc các trường hợp khác theo quy định pháp luật.

Đối Tác đã đọc, hiểu và xác nhận với tất cả các nội dung xử lý dữ liệu cá nhân được nêu tại điều này:

☒

Đồng ý

☐

Không đồng ý

Điều 9: Chấm dứt Thỏa Thuận Hợp Tác

9.1. Thỏa Thuận Hợp Tác sẽ chấm dứt trong các trường hợp sau:

- Theo thỏa thuận bằng văn bản của cả hai Bên về việc chấm dứt Thỏa Thuận Hợp Tác.
- Hết hạn Thỏa Thuận Hợp Tác mà một trong hai Bên gửi thông báo không tiếp tục gia hạn theo quy định ở Điều 10.1 của Điều Khoản Hợp Tác này. Trong trường hợp này Bên không gia hạn phải thông báo cho Bên kia bằng văn bản/điện thoại/email trước ngày Thỏa Thuận Hợp Tác hết hạn theo các thông tin liên lạc nêu tại Thỏa Thuận Hợp Tác này hoặc nêu tại thông báo của một Bên tới Bên kia khi có sự thay đổi về thông tin liên lạc của mình.
- Thuộc các trường hợp đơn phương chấm dứt Thỏa Thuận Hợp Tác theo quy định tại Điều Khoản Hợp Tác này.

9.2. MBS có quyền đơn phương chấm dứt Thỏa Thuận Hợp Tác trong các trường hợp sau:

- Đối Tác tham gia vào các hoạt động hoặc có hành vi, mà theo MBS, có thể gây ảnh hưởng xấu hoặc phương hại đến quyền lợi của Khách hàng và/ hoặc của MBS.
- Đối Tác vi phạm các cam kết và điều khoản của Điều Khoản Hợp Tác này và/hoặc các phụ

lục khác của Thỏa Thuận Hợp Tác (nếu có), hoặc vi phạm các quy định của MBS hay các quy định khác của pháp luật.

- c. Đối Tác lợi dụng uy tín, danh nghĩa của MBS để thực hiện các hành vi trái pháp luật, vượt quá phạm vi hợp tác gây ảnh hưởng hoặc có khả năng gây ảnh hưởng đến uy tín, tài sản của MBS.
 - d. Đối Tác không đạt chỉ tiêu doanh số do MBS đề ra.
 - e. Đối Tác nằm trong các trường hợp bị tự động thanh lý Thỏa Thuận Hợp Tác theo Thông báo/quy định của MBS ban hành từng thời kỳ.
- 9.3. Khi đơn phương chấm dứt Thỏa Thuận Hợp Tác, MBS sẽ gửi Thông báo cho Đối Tác bằng văn bản/điện thoại/email trước ngày dự kiến thanh lý Điều Khoản Hợp Tác theo các thông tin liên lạc nêu tại Thỏa Thuận Hợp Tác hoặc nêu tại thông báo của một Bên tới Bên kia khi có sự thay đổi về thông tin liên lạc của mình. Ngoài trường hợp MBS đơn phương chấm dứt Thỏa Thuận Hợp Tác theo điểm e khoản 9.2 Điều 9 Điều Khoản Hợp Tác này, khi chấm dứt Thỏa Thuận Hợp Tác, Đối Tác có trách nhiệm cùng MBS ký biên bản thanh lý Thỏa Thuận Hợp Tác, đồng thời tự chịu trách nhiệm giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan giữa Đối Tác và các Khách hàng. Trong thời gian hai bên chưa thanh lý Thỏa Thuận Hợp Tác, nếu Đối Tác có bất kỳ sự gián đoạn, trì hoãn thực hiện nghĩa vụ nào làm phát sinh thiệt hại đến tài sản và gây ảnh hưởng xấu đến hình ảnh, uy tín của MBS hoặc thiệt hại đến quyền lợi hợp pháp của Khách hàng hay bên thứ 3 khác thì Đối Tác hoàn toàn chịu trách nhiệm (kể cả trách nhiệm tài chính trước MBS và pháp luật). Trường hợp Đối Tác không ký thanh lý Thỏa Thuận Hợp Tác thì MBS sẽ thực hiện quyền đơn phương chấm dứt Thỏa Thuận Hợp Tác.
- 9.4. Khi chấm dứt Thỏa Thuận Hợp Tác, MBS sẽ tiếp tục quản lý, chăm sóc Khách hàng mà Đối Tác đã phát triển.
- 9.5. Khi Thỏa Thuận Hợp Tác này chấm dứt vì bất kỳ lý do gì, nếu có các khiếu nại, khiếu kiện của bên thứ 3 liên quan việc thực hiện công việc của Đối Tác và/hoặc Người được chỉ định trong thời gian thực hiện Thỏa Thuận Hợp Tác thì Đối Tác phải chịu trách nhiệm giải quyết và bồi thường thiệt hại (nếu có).
- 9.6. Trường hợp Thỏa Thuận Hợp Tác bị chấm dứt do Đối Tác vi phạm quy định của Điều Khoản Hợp Tác này, MBS có quyền không chi trả các khoản hoa hồng hợp tác và các lợi ích vật chất khác mà Đối Tác được hưởng tính đến ngày chấm dứt Thỏa Thuận Hợp Tác. Đối Tác phải bồi thường thiệt hại tương ứng với mức độ lỗi và thiệt hại gây ra.
- 9.7. Đối Tác có quyền chấm dứt Thỏa Thuận Hợp Tác nếu Đối Tác thông báo trước 30 (ba mươi) ngày cho MBS và bàn giao toàn bộ hồ sơ, tài liệu liên quan đến Khách hàng cho MBS, đồng thời Đối Tác phải hoàn thành tất cả các nghĩa vụ đối với MBS theo Điều Khoản Hợp Tác này và/hoặc các nghĩa vụ đối với khách hàng trong quá trình thực hiện công việc theo Điều Khoản Hợp Tác này.

Điều 10. Hiệu lực của Thỏa Thuận Hợp Tác

- 10.1. Thỏa Thuận Hợp Tác có hiệu lực trong vòng 12 tháng kể từ ngày hai Bên được xem là giao kết thỏa thuận (là thời điểm Đối Tác hoàn thành các bước xác nhận về việc đọc, hiểu, đồng ý mọi nội dung của Thỏa Thuận Hợp Tác và Điều Khoản Hợp Tác). Thỏa Thuận Hợp Tác sẽ được tự động gia hạn trong trường hợp hết hạn Thỏa Thuận Hợp Tác mà Bên/các Bên không có ý kiến khác bằng văn bản/điện thoại/email. Trường hợp Thỏa Thuận Hợp Tác tự động gia hạn thì Thỏa Thuận Hợp Tác được gia hạn nhiều lần, thời gian của mỗi lần gia hạn là 12 tháng.
- 10.2. Nếu bất kỳ điều, khoản mục nào của Thỏa Thuận Hợp Tác và Điều Khoản Hợp Tác này bị mất

hiệu lực, không hợp lệ hoặc không thể thực thi theo bất kỳ quy định nào của pháp luật, hay quyết định, bản án có hiệu lực của toà án có thẩm quyền hay cơ quan có thẩm quyền khác, thì tất cả các điều khoản khác của Thỏa Thuận Hợp Tác và Điều Khoản Hợp Tác này vẫn giữ nguyên hiệu lực. Trong vòng mười lăm (15) ngày kể từ ngày xác định rằng bất kỳ điều, khoản hay mục nào bị mất hiệu lực, không hợp lệ hoặc không thể thực thi, Hai Bên sẽ thoả thuận để thay thế điều khoản mất hiệu lực, không hợp lệ hoặc không thể thực thi đó bằng một điều khoản có hiệu lực, hợp lệ và có thể thực thi để thực hiện càng gần mục tiêu ban đầu của Hai Bên càng tốt và để các giao dịch quy định trong Thỏa Thuận Hợp Tác và Điều Khoản Hợp Tác này được hoàn thành gần với mục tiêu xác định ở phạm vi cao nhất có thể.

- 10.3. Mọi sửa đổi, bổ sung liên quan đến Thỏa Thuận Hợp Tác và Điều Khoản Hợp Tác này chỉ có hiệu lực khi được lập thành văn bản do hai bên cùng ký và sẽ là bộ phận không thể tách rời của Thỏa Thuận Hợp Tác.